# **BÁO CÁO LAB 5**

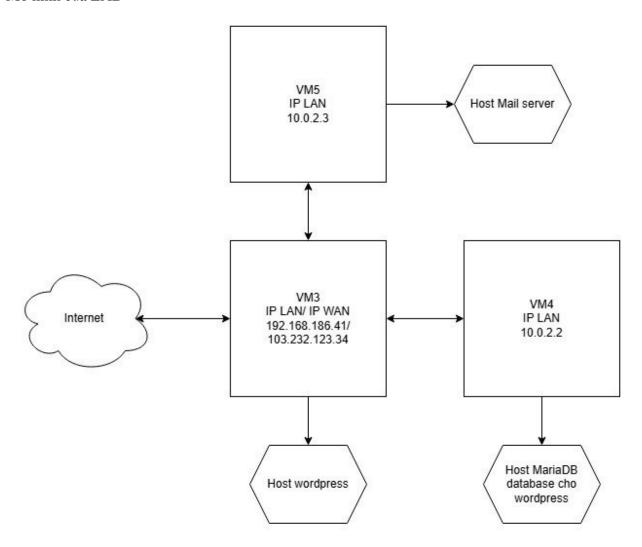
Sinh viên thực hiện	Sinh viên 1 MSSV: Họ tên: Phan Võ Thiên Trường Sinh viên 2 MSSV: Họ tên
Lớp	NS011
Tổng thời gian thực hiện Lab trung bình	
Phân chia công việc (nếu là nhóm)	[Sinh viên 1]: [Sinh viên 2]:
Link Video thực hiện (nếu có yêu cầu)	
Ý kiến (nếu có) + Khó khăn gặp phải + Đề xuất, góp ý	
Điểm tự đánh giá (bắt buộc)	? /10

[Nội dung báo cáo chi tiết – Trình bày tùy sinh viên, Xuất file .PDF khi nộp]

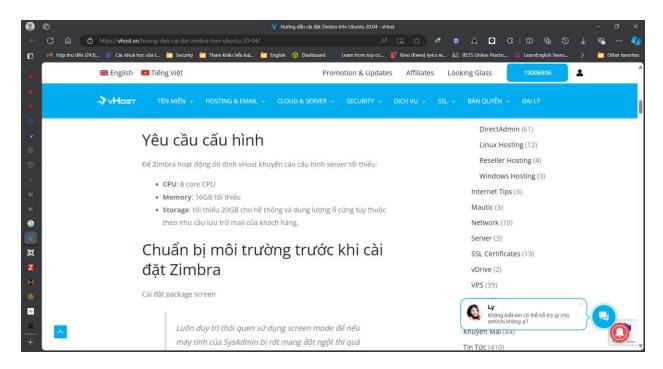
Đầu tiên em sử dụng link: <u>Hướng dẫn cài đặt Zimbra trên Ubuntu 20.04 - vHost</u> để thực hiện cho các task 1 đến task 3.

Pass VM5: LionEl'Johnson\_!q@w#e

Mô hình của LAB



Task 1: Tìm hiểu cấu hình yêu cầu (requirement) của Zimbra Open Source Server bản 8.8.15 (bắt buộc).



Task 2: Request IP WAN và yêu cầu leader (chị Ngọc) mở port SMTP, kiểm tra blacklist IP.

```
root@webmail: ~
                                             root@ns011-w03-truongpvt: ~ ×
  GNU nano 4.8
                                                                            /etc/cloud/templates/hosts.debian.tmpl
     template:jinj
 {#
This file (/etc/cloud/templates/hosts.debian.tmpl) is only utilized if enabled in cloud-config. Specifically, in order to enable it you need to add the following to config:
     manage_etc_hosts: True
 -#}
# Your system has configured 'manage_etc_hosts' as True.

# As a result, if you wish for changes to this file to persist

# then you will need to either

# a.) make changes to the master file in /etc/cloud/templates/hosts.debian.tmpl

# b.) change or remove the value of 'manage_etc_hosts' in
           /etc/cloud/cloud.cfg or cloud-config from user-data
## The value '{{hostname}}' will be replaced with the local-hostname -#}
10.0.2.3 {{fqdn}} {{hostname}}
127.0.0.1 localhost
# The following lines are desirable for IPv6 capable hosts ::1 ip6-localhost ip6-loopback
 fe00::0 ip6-localnet
ff00::0 ip6-mcastprefix
ff02::1 ip6-allnodes
ff02::2 ip6-allrouters
ff02::3 ip6-allhosts
                                                                                          [ Read 26 lines ]
 ^G Get Help
^X Exit
                           ^O Write Out
^R Read File
                                                     ^W Where Is
^\ Replace
                                                                                ^C Cur Pos
^_ Go To Line
                                                                                                                                                                                         M-A Mark Text
M-6 Copy Text
```

```
GNU nano 4.8
                                                                                    /etc/hosts
  Your system has configured 'manage_etc_hosts' as True.
# As a result, if you wish for changes to this file to persist
# then you will need to either
# a.) make changes to the master file in /etc/cloud/templates/hosts.debian.tmpl
# b.) change or remove the value of 'manage_etc_hosts' in
       /etc/cloud/cloud.cfg or cloud-config from user-data
10.0.2.3 webmail.truongpvt.id.vn webmail
127.0.0.1 localhost
# The following lines are desirable for IPv6 capable hosts
::1 ip6-localhost ip6-loopback
fe00::0 ip6-localnet
ff00::0 ip6-mcastprefix
ff02::1 ip6-allnodes
ff02::2 ip6-allrouters
ff02::3 ip6-allhosts
```

```
root@ns011-w05-truongpvt:~# timedatectl

Local time: Wed 2024-07-24 11:55:51 +07

Universal time: Wed 2024-07-24 04:55:51 UTC

RTC time: Wed 2024-07-24 04:55:52

Time zone: Asia/Ho_Chi_Minh (+07, +0700)

System clock synchronized: yes

NTP service: active

RTC in local TZ: no

root@ns011-w05-truongpvt:~# systemctl disable systemd-resolved

Removed /etc/systemd/system/dbus-org.freedesktop.resolve1.service.

Removed /etc/systemd/system/multi-user.target.wants/systemd-resolved.service.

root@ns011-w05-truongpvt:~# systemctl stop systemd-resolved

root@ns011-w05-truongpvt:~# rm -rf /etc/resolv.conf

" > /etc/resolv.confroot@ns011-w05-truongpvt:~# echo "nameserver 8.8.8.8" > /etc/resolv.conf
```

Task 3: Cài đặt Ubuntu 20.04 và cài đặt Zimbra 8.8.15 trên VM ns011-w05.

```
root@ns011-w05-truongpvt: ^ X
Select the packages to install
Install zimbra-ldap [Y] v
Install zimbra-logger [Y] y
Install zimbra-mta [Y] v
Install zimbra-dnscache [Y] y
Install zimbra-snmp [Y] y
Install zimbra-store [Y] y
Install zimbra-apache [Y] y
Install zimbra-spell [Y] y
Install zimbra-memcached [Y]
Install zimbra-proxy [Y]
Install zimbra-drive [Y] n
Install zimbra-imapd (BETA - for evaluation only) [N] n
Install zimbra-chat [Y]
Checking required space for zimbra-core
Checking space for zimbra-store
Checking required packages for zimbra-store
zimbra-store package check complete.
```

```
Interface: 127.0.0.1

Interface: 127.0.0.1

Interface: 127.0.0.1

Interface: 10.0.2.3

DNS ERROR - none of the MX records for truongpvt.id.vn
resolve to this host
It is suggested that the MX record resolve to this host
Re-Enter domain name? [Yes]

Checking for port conflicts
Port conflicts detected! - Press Enter/Return key to continue

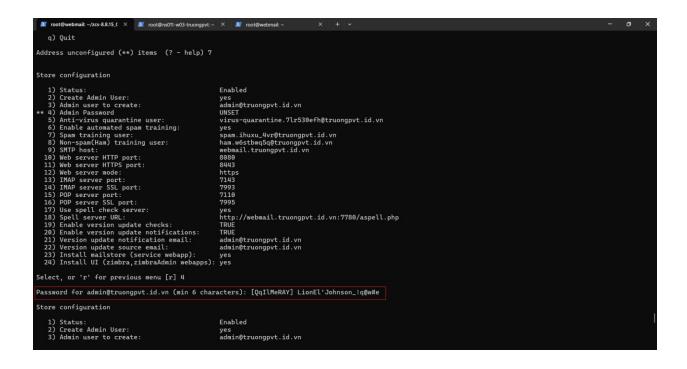
Main menu

Main menu

Main menu

Running Post Installation Configuration:

Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.20240725-102947.log
Installing installation Configuration:
Installing installation Configuration:
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.20240725-102947.log
Installing installation Configuration:
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.20240725-102947.log
Installing installation Configuration:
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.20240725-102947.log
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.202407.log
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.20240725-102947.log
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup.202407.log
Installing zimbra—ldap-patch
Operations logged to /tmp/zmsetup
```



Nhưng vì trong quá trình cài đặt em không tạo được admin account nên em phải đăng nhập bằng Zimbra và tao nó.

Zmprov ca [tài khoản] [password] zimbraIsAdminAccount TRUE

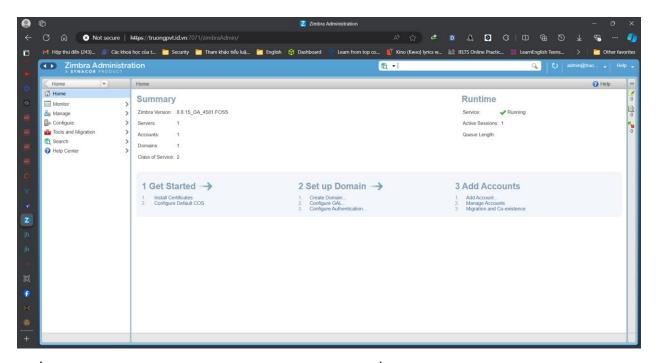
```
Setting default domain name...done.
Creating domain truongpvt.id.vn...already exists.
Creating admin account admin@truongpvt.id.vn...failed.
Creating root alias...failed.
Creating postmaster alias...failed.
Creating user spam.ihuxu_4vr@truongpvt.id.vn...done.
Creating user ham.w6stbwq5q@truongpvt.id.vn...done.
```

Kiểm tra danh sách các tài khoản admin (admin@truongpyt.id.vn, pass: LionElJohnson\_123)

```
zimbra@webmail:~$ zmprov ca admin@truongpvt.id.vn 'LionElJohnson_123' zimbraIsAdminAccount TRUE 6f6678cd-4306-413f-879a-4ea93941ee82 zimbra@webmail:~$ zmprov gaaa admin@truongpvt.id.vn zimbra@webmail:~$
```

(UUID=6f6678cd-4306-413f-879a-4ea93941ee82)

Cuối cùng kiểm tra bằng cách đăng nhập



- \*Nếu như có phải khởi động lại và Zimbra không start đầy đủ các service:
  - -- Kiểm tra status

#### sudo su - zimbra

#### zmcontrol status

-- Khởi động lại zimbra, kiểm tra status lại nếu như tất cả service chạy đầy đủ thì đúng

#### zmcontrol restart

- \*Thêm một trường hợp nếu như khởi động lại và file /etc/resolv.conf bị chỉnh nameserver về 127.0.0.1:
  - -- Vào file /etc/systemd/resolved.conf

#### sudo nano /etc/systemd/resolved.conf

- -- Tìm DNS và FallbackDNS, thêm vào đó DNS mong muốn
- -- Khởi động lại systemd-resolved

#### sudo systemctl restart systemd-resolved

-- Liên kết /etc/resolv.conf với systemd-resolved

#### sudo ln -sf /run/systemd/resolve/resolv.conf /etc/resolv.conf

-- Cuối cùng kiểm tra lại file /etc/resolv.conf xem có nameserver giống với DNS bên /etc/systemd/resolved.conf.

#### Cat /etc/resolv.conf

### Task 4: Cấu hình Zimbra Server và DNS đáp ứng các tiêu chí:

- PTR cho IP
- SPF, DKIM, DMARC cho domain

#### **PTR** (Pointer Record)

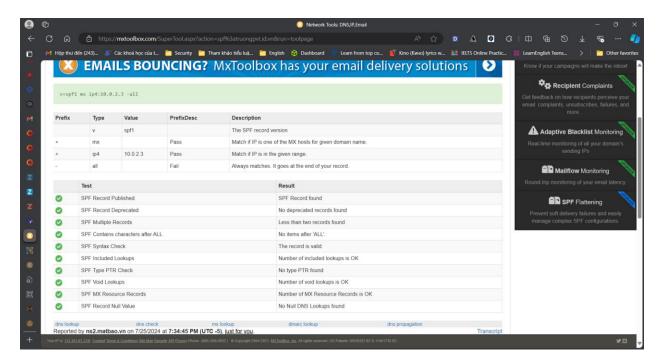
```
root@webmail:~# dig truongpvt.id.vn
; <<>> DiG 9.18.28-0ubuntu0.20.04.1-Ubuntu <<>> truongpvt.id.vn
;; global options: +cmd
;; Got answer:
;; ->>HEADER<<- opcode: QUERY, status: NOERROR, id: 17074
;; flags: qr rd ra; QUERY: 1, ANSWER: 1, AUTHORITY: 0, ADDITIONAL: 1
;; OPT PSEUDOSECTION:
; EDNS: version: 0, flags:; udp: 512
;; QUESTION SECTION:
;truongpvt.id.vn.
                                ΙN
                                        Α
;; ANSWER SECTION:
truongpvt.id.vn.
                        933
                                ΙN
                                                103.232.123.34
;; Query time: 60 msec
;; SERVER: 8.8.8.8#53(8.8.8.8) (UDP)
;; WHEN: Thu Jul 25 13:44:29 +07 2024
;; MSG SIZE rcvd: 60
root@webmail:~# nslookup truongpvt.id.vn
                8.8.8.8
Server:
Address:
                8.8.8.8#53
Non-authoritative answer:
Name: truongpvt.id.vn
Address: 103.232.123.34
```

#### **SPF** (Sender Policy Framework)

@	Α	103.232.123.34	3600	<b>/</b> 🗓
site1	Α	103.232.123.34	3600	<b>/</b> 🗓
site2	Α	103.232.123.34	3600	<b>≠</b> 🗓
webmail	А	103.232.123.34	3600	<b>⋰</b> 🗓
autoconfin	CNAME	c12Qd20Q emailcenuer vn	3600	<b>♪</b> m
cpcontacts	CNAME	s129d209.emailserver.vn.	3600	<b>*</b> •
mail	CNAME	s129d209.emailserver.vn.	3600	<b>* û</b>
@	MX	10 truongpvt.id.vn.	3600	<b>*</b>
@	NS	ns1.matbao.com. ns2.matbao.com.	3600	<b>/</b> ii
_autodiscovertcp	SRV	0 0 443 s129d209.emailserver.vn.	3600	<b>≠</b> 🗓
@	TXT	"v=spf1 mx ip4:103.232.123.34 -ail"	3600	<b>≠</b> 🗓
_dmarc	TXT	"v=DMARC1; p=none; rua=mailto:admin@truongpvt.id.vn; ruf=mailto:admin@truongpvt.id.vn; sp=none; adkim	3600	<b>*</b>
166ca964-4b6a- 11ef-948c- 47cea0e9141edo mainkey	TXT	"v=DKIM1; k=rsa; p=MIIBIjANBgkqhkiG9w0BAQEFAAOCAQ8AMIIBCgKCAQEA3VQIstQchQslaYabs3cbeUnI	3600 <b>G</b> óp ý	trải nghiệm

```
root@webmail:~# dig truongpvt.id.vn
; <<>> DiG 9.18.28-0ubuntu0.20.04.1-Ubuntu <<>> truongpvt.id.vn
;; global options: +cmd
;; Got answer:
;; ->>HEADER<<- opcode: QUERY, status: NOERROR, id: 17074
;; flags: qr rd ra; QUERY: 1, ANSWER: 1, AUTHORITY: 0, ADDITIONAL: 1
;; OPT PSEUDOSECTION:
; EDNS: version: 0, flags:; udp: 512;; QUESTION SECTION:
;truongpvt.id.vn.
                                 ΙN
                                         Α
;; ANSWER SECTION:
truongpvt.id.vn.
                        933
                                 ΙN
                                         Α
                                                 103.232.123.34
;; Query time: 60 msec
;; SERVER: 8.8.8.8#53(8.8.8.8) (UDP)
;; WHEN: Thu Jul 25 13:44:29 +07 2024
;; MSG SIZE rcvd: 60
root@webmail:~# nslookup truongpvt.id.vn
Server:
               8.8.8.8
Address:
                8.8.8.8#53
Non-authoritative answer:
Name: truongpvt.id.vn
Address: 103.232.123.34
```





#### **DKIM (DomainKeys Identified Mail)**

Tạo DKIM key. Dưới quyền zimbra

/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -a -d truongpvt.id.vn

```
Stating Zimbra@webmail:/root$ /opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -a -d truongpvt.id.vn

DKIM Data added to LDAP for domain truongpvt.id.vn with selector 166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E

Public signature to enter into DNS:

166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E._domainkey IN TXT ( "v=DKIM1; k=rsa; "

"p=MIIBIJANBgkqhkig9w0BAQEFAA0CAQ8AMIIBCgKCAQEA3VQIstQchQsIaYabs3cbeUnISP512NMfC16DdV7VJyogyJrz9G5iWq6D+QRYQHIcvsP3+5bCmc/8HGXvfgpcE6wDkjoKG9UCRml

QOBeLDlKIwake6Cn2Iw05VayHNTF3tiyv8nnZvL3tZMvfzv1zH4V/pxHPJpmzWakWutAwKr7rHZFQwZAyzjYS/qoDIWXJyCVmtzokuwCqqA"

"/9htGsVbDYlkmuhF5ZVncfGNE5LL8vwH0WZSH35dqJ+RzpWX0iAHyXjiB7CfYfUrCXQMGiFPgKDuu4jiWeOTaP5DTcdli9LbRMEvmNv+o37/HjdnisbhLrd0uhNSKJRfugODLBfwIDAQAB" )

; ----- DKIM key 166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E for truongpvt.id.vn

zimbra@webmail:/root$ /opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -q -d truongpvt.id.vn
```

lấy key bằng lệnh

/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -q -d truongpvt.id.vn

```
zimbra@webmail:/root$ /opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -q -d truongpvt.id.vn
DKIM Domain:
truongpvt.id.vn
DKIM Selector:
166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E
DKIM Private Key:
     BEGIN PRIVATE KEY-
MIIEvAIBADANBgkqhkiG9w0BAQEFAASCBKYwggSiAgEAAoIBAQDdVAiy1ByFCwhp
hpuzdxt5SchI/kjY0x8LXoN1XtUnKiDImvP0bmJaroP5BFhAchy+w/f7lsKZz/wc
Ze9+ClwTrAOSOgob1QJGaVA4F4sOUojBqR7oKfYjDTlVrIc1MXe2LK/yedm8ve1k
y9/0/XMfhX+nEc8mmbNZqRa60DAqvusdkVDBkDJmNhL+qqMhZcnIJWa30iS7AKqo
D/2G0axVsNiWSa6EXllWdx8Y0Tksvy/AfRZlIffl2on5H0lZfSIAfJe0IHsJ9h9S
sJdAwaIU+AoO67i0JZ45No/kNNx2WL0ttEwS+Y2/6jfv8eN2eKxuEut3S6E1IolF
+6A4MsF/AgMBAAECggEAaxYGo2ena00+rTgYy4tceqGtS0vl0StlAN444qgAn9Nt
S0JVuLVT1yZK6kgk3wGXU0GGcW8vNrZ/98mGR8iBZm86xxxX2cGF0UYpLwqNGF/s
lS7bql7rHWh/jilMvfryPe1/L+Wu6PhIDRXrcr4EXoL8EXy3aqjBMydxvO+P7o3M
3JftMf7c6aipRjPZWg26gQIEh5zy6PO3vmT+KNOY64xo+I9KpGZrwkgV7oIZ7hHI
n4aTpIf8HbKWoupJnrdxch/Ml/arHzNvcJNLTTh1g2JjfRHTDCkACWyswIXayCOn
Ts1CuWRh8yhR24XYoUiGXb3lerlbgDeyGCvjjAOocQKBgQDxmWJa7+hr54qj7YQu
K5kaKtgf/JrjV0Zy0n+0Hc84WiDgr+wLeblf8jzTQZl6mh33UmMDJoTn3Nh+dVXg
eLrFEjDQaFNm89m1Q3eSExI4a799qdt5lEFFQwCwW50X7XXQXYQEfH0hZGG5H3gJ
9YudgNI7IQ8IyTFkXe6T7U4LiQKBgQDqhVTh/cSfV7PlNNbgoIT3H3L/wB/SBH8T
H515aHqMFKTRW4yfXuPZQv+wiR+RruWpSTBGlSOsb52NbZm0yQPJ5rieMXDa6Vbi
h+oWYPYfM36/cHXp4efNJJQSiCC04WI7LaAwaXj8pTWCMsnS26+litPZat+pFJ5I
vtQHGiT6xwKBgAd8uGaXDr3hVBOWdcU0hq8f6si6/FXVS5KdYWXEkrptWJ199j04
1vzZNfdaDhaVlh4nCHh9hhrlZjQtELc/JpKa6LZctVD4d609boQxYRwsgqezTuDq
rkcmN2w/upOWQVNuwnudG7xBryGcjwzH9kawSlOYx61/Bq/UlWMyNHv5AoGAQS9e
MJKAnGmcLxFIyJbVXnr3U+7q6U0mpQIcmypXJah3R1nS9FlDq5fbyg3TIIMkgrE9
IeFCUSOU/0J/fqiAzRW8KvxDChXheIWeoynAP1vo1v1DSQbpjz0jlKMRtDURQLGl
3M700gURombLgjhd0f2MdNon4K9Cb6Xa+T5jGPECgYB768FhKgITFLgHyKAhWGp3
29iD7lAwj9Hh0+XQ9kFM8GEOg/tm4A9Shf7zMGcPrkM48S0MVevbuMHvmB1FRlxZ
xOrh608NRHJBmcEKZj2HEcW6KtLF06qeMkgkk0vZHpVBwJtVKhY2svd/+F5hi0eX
QaFTkckZ8HEu1u0zW3Ya2g==
     -END PRIVATE KEY-
DKIM Public signature:
166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E._domainkey IN
                                                               TXT
                                                                        ( "v=DKIM1; k=rsa; "
```

Kiểm tra xem DNS có được update chưa:

dig -t txt 166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E.\_domainkey/[public signature].[tên domain]

Kiểm tra xem khóa public có phù hợp với khóa private hay không. Nếu kết quả không trả về gì là hợp lệ.

/opt/zimbra/common/sbin/opendkim-testkey -d truongpvt.id.vn -s 166CA964-4B6A-11EF-948C-47CEA0E9141E -x /opt/zimbra/conf/opendkim.conf

#### DMARC (Domain-based Message Authentication, Reporting, and Conformance)

v=DMARC1; p=none; rua=mailto:<u>admin@truongpvt.id.vn</u>; ruf=mailto:<u>admin@truongpvt.id.vn</u>; sp=none; adkim=s; aspf=s;

v=DMARC1: phiên bản của DMARC

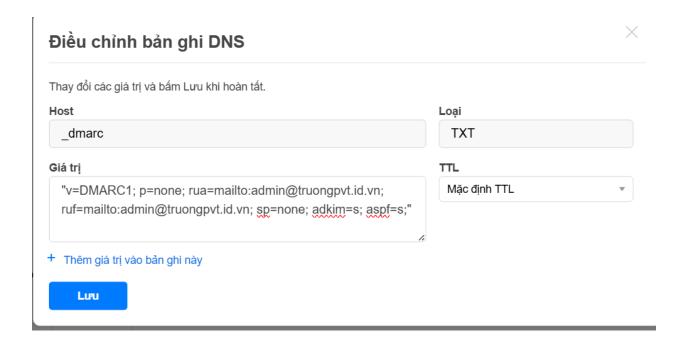
p=none: chính sách cho domain chính

rua=mailto:<u>admin@truongpvt.id.vn</u> (tổng hợp), ruf=mailto:<u>admin@truongpvt.id.vn</u> (thất bại): địa chỉ nơi email được báo cáo tổng hợp và thất bại của DMARC tới

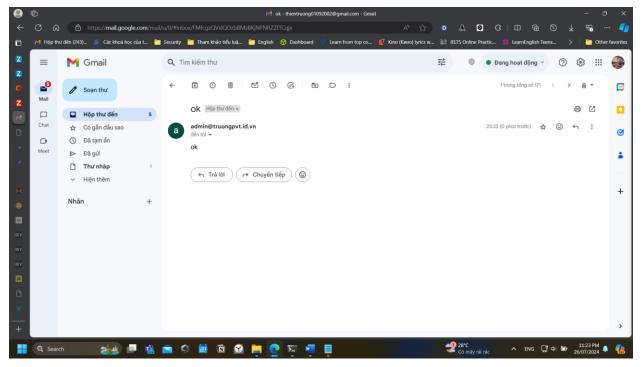
sp=none: chính sách cho subdomain

adkim=s: chế độ căn chỉnh cho DKIM, 's' ở đây là strict => phải khớp chính xác

aspf=s: chế độ căn chỉnh cho SPF, 's' ở đây là strict => phải khớp chính xác

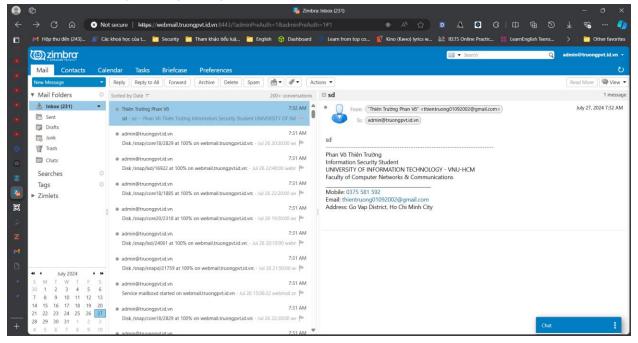


#### Task 5: Gửi test email tới Gmail và đảm bảo vào inbox.





# Task 6: Email gmail gửi ngược lại và nhận được.



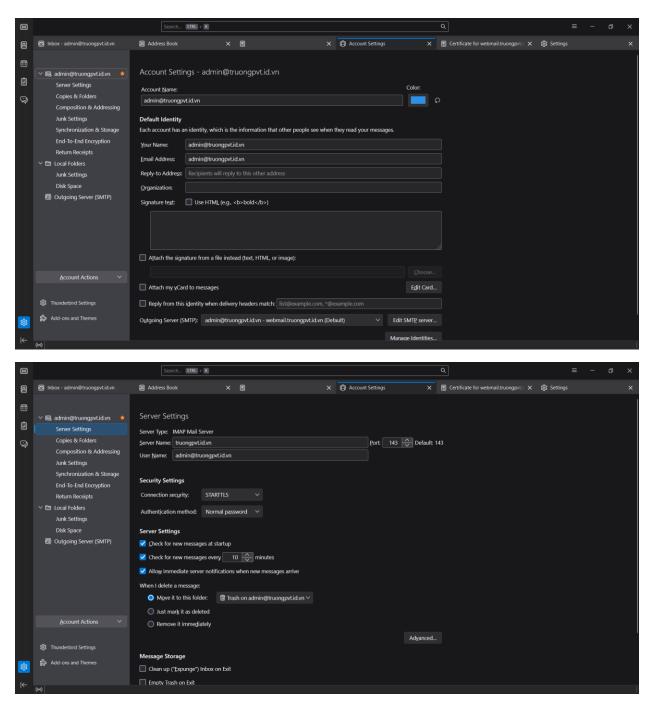
# Task 7: Cấu hình Zimbra đảm bảo hỗ trợ tự động config cho các client app như 2 video sau:

- Thunderbird: https://www.youtube.com/watch?v=Z9dY0L2Bm I&t=5s
- Outlook: https://www.youtube.com/watch?v=yi71uaMt6XU

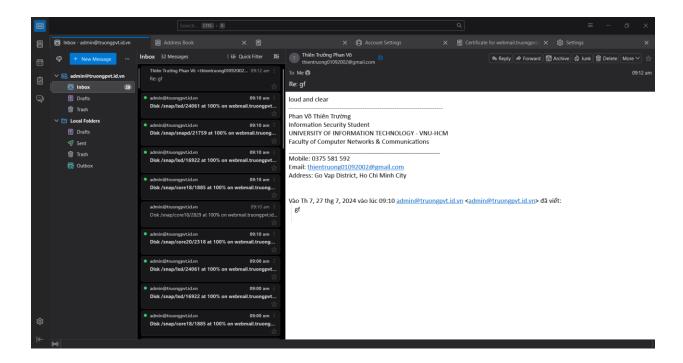
Khi config cho cả 2 app em chỉ việc set server về domain truongpyt.id.vn, add thêm email admin@truongpyt.id.vn, password của email.

Thunderbird

Setting



Kết quả

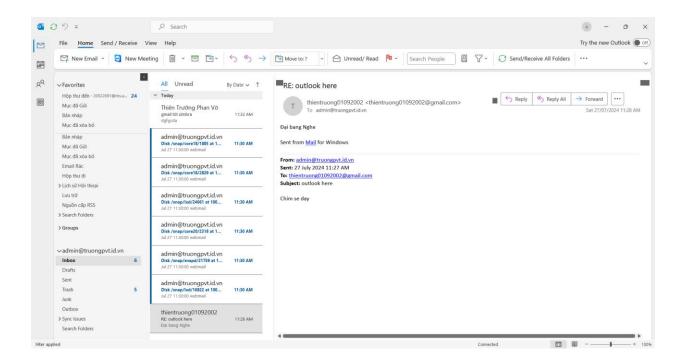


Outlook

Setting

			X
IMAP Account	Settings		
admin@truongpvt.	id.vn		
Incoming mail		^	
User name	admin@truongpvt.id.vn		
Password	*****		
	✓ Remember password		
Server truon	gpvt.id.vn	Port 143	
Encryption me	thod STARTTLS ~		
✓ Require log (SPA)	gon using Secure Password <i>i</i>	Authentication	
Outgoing mail v			
		Ne	ext

Kết quả



## Task 8: Tích hợp SMTP cho website của tuần 4:

- Cài đặt plugin: WP SMTP + WP Form
- Cấu hình SMTP của Zimbra vào SMTP này và test việc gửi tin nhắn qua form thành công

Vì lần này em chưa cài đặt cert SSL cho zimbra nên khi thử test mail từ WP Form đến thì sẽ bị lỗi xác thực SSL giữa wordpress và zimbra. Nên em sẽ tắt tính năng verify peer của SSL trong file PHPMailer.php

```
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html/wordpress/wp-includes/PHPMailer# nano PHPMailer.php
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html/wordpress/wp-includes/PHPMailer# nano PHPMailer.php
root@ns011-w03-truongpvt:/var/www/html/wordpress/wp-includes/PHPMailer#

'ssl' => [

'verify_peer' => false,

'verify_peer_name' => false,

'allow_self_signed' => true

]
```

```
GNU nano 6.2

public $SMTPAutoTLS = true;

/**

* Whether to use SMTP authentication.

* Uses the Username and Password properties.

*

* @see PHPMailer::$Username

* @see PHPMailer::$Password

*

* @var bool

*/

public $SMTPAuth = false;

/**

* Options array passed to stream_context_create when connecting via SMTP.

*

* @var array

*/

public $SMTPOptions = [

'ssl' => [

'verify_peer' => false,

'verify_peer_name' => false,

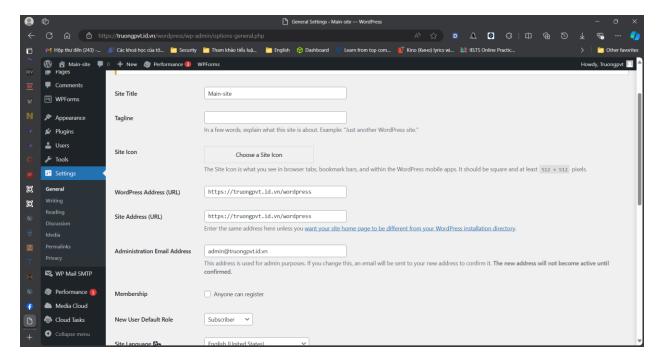
'verify_peer_name' => false,

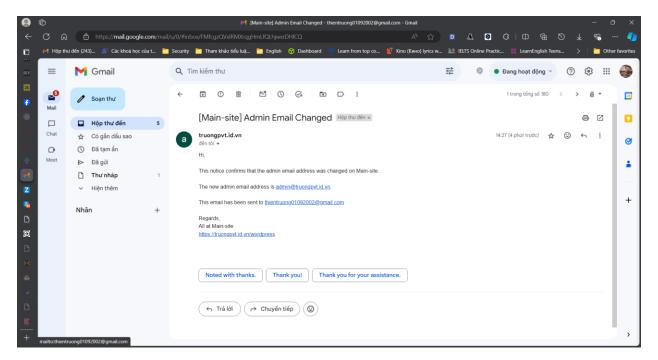
'allow_self_signed' => true

]

];
```

#### Đổi mail admin



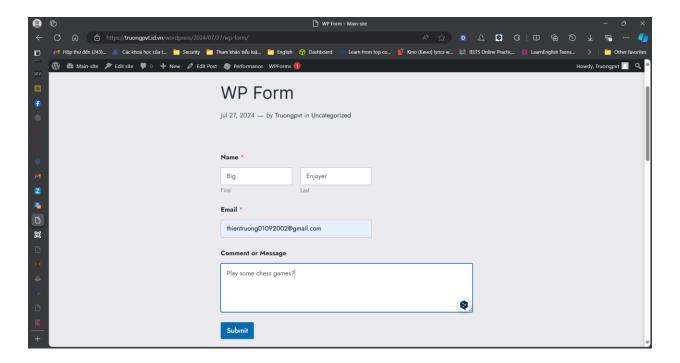


Thêm vào trường admin\_email để mỗi khi form được gửi tới email chỉ định, admin\_email sẽ được báo về nội dung đã được gửi đi

Send To Email Address ③	Show Smart Tags
{admin_email}, {field_id="1"}	
Email Subject Line	Show Smart Tags
New Entry: Simple Contact Form	
From Name	Show Smart Tags
Main-site	
From Email ③	Show Smart Tags
admin@truongpvt.id.vn	
Reply-To ③	Show Smart Tags
{field_id="1"}	
Email Message	Show Smart Tags

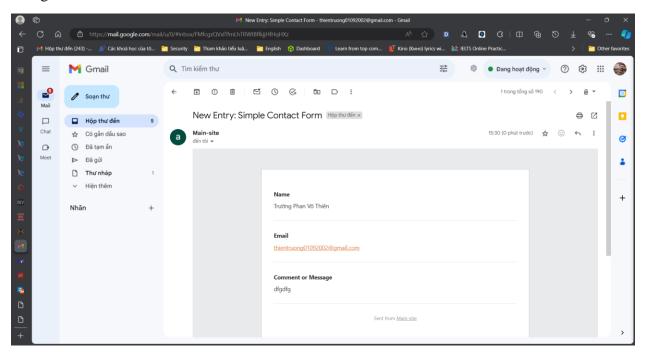
Thực hiện việc gửi form





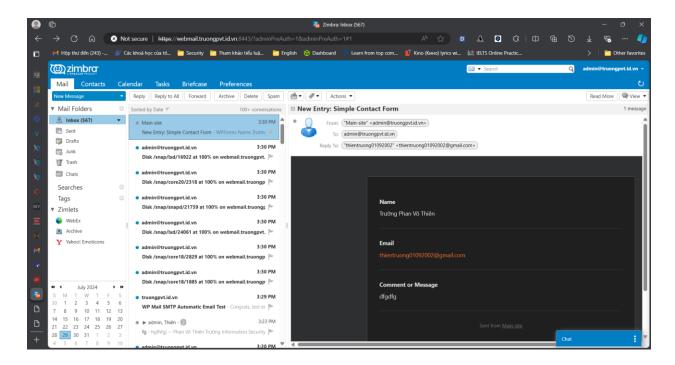
#### Kiểm tra kết quả

#### Bên gmail



Bên admin mail

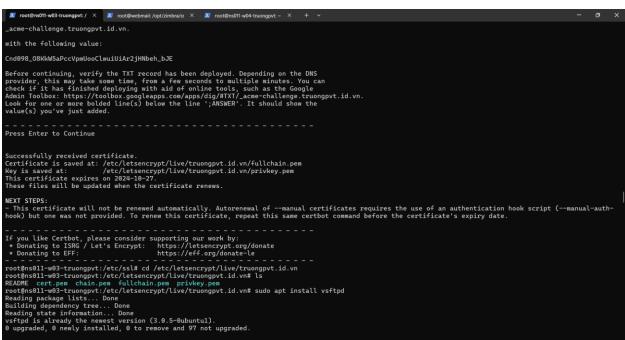




#### Ký SSL certificate cho zimbra thông qua certbot

Vì certbot đã được ký sẵn SSL cho domain truongpyt.id.vn ở lab 4 nên em sẽ expand nó ra bằng câu lênh dưới để thêm wildcard

sudo certbot certonly --manual --preferred-challenges dns -d \*.truongpvt.id.vn -d truongpvt.id.vn



Tiếp theo, em dựa theo mục IV của link phía dưới để bắt đầu triển khai cert SSL cho zimbra

How To Configure Let's Encrypt SSL Certificates on Zimbra Server | ComputingForGeeks

Đầu tiên em copy các file cert và key bên VM3 qua VM5 chứa zimbra tại file /opt/zimbra/ssl/letsencrypt



```
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt# nano README
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt# ls
README cert.pem chain.pem fullchain.pem privkey.pem
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt# nano zimbra_chain.pem
```

Tiếp theo em copy file chain.pem thành file zimbra-chain.pem và nối chúng với key của CA theo đường link cung cấp trong bài trên

```
https://letsencrypt.org/certs/isrgrootx1.pem.txt
```

Tiếp đến là set owner cho user zimbra

sudo chown -R zimbra:zimbra/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/

```
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt# ll
total 32
drwxr-xr-x 2 zimbra zimbra 4096 Jul 29 20:34 ./
drwxr-xr-x 9 zimbra zimbra 4096 Jul 29 20:27 ../
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 692 Jul 29 20:31 README
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 1801 Jul 29 20:29 cert.pem
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 1801 Jul 29 20:30 chain.pem
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 3602 Jul 29 20:29 fullchain.pem
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 1704 Jul 29 20:30 privkey.pem
-rw-r--r- 1 zimbra zimbra 3740 Jul 29 20:34 zimbra_chain.pem
```

Verify các file privkey.pem, cert.pem và zimbra\_key.pem

sudo su - zimbra -c '/opt/zimbra/bin/zmcertmgr verifycrt comm /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/privkey.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/zimbra\_chain.pem'

```
-rw-r---- 1 zimbra zimbra 3602 Jul 29 20:29 fullchain.pem
-rw-r---- 1 zimbra zimbra 3602 Jul 29 20:29 fullchain.pem
-rw-r---- 1 zimbra zimbra 1704 Jul 29 20:30 privkey.pem
-rw-r---- 1 zimbra zimbra 3740 Jul 29 20:30 privkey.pem
-rw-r---- 1 zimbra zimbra 3740 Jul 29 20:34 zimbra_chain.pem
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/grivkey.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/zimbra_chain.pem'
** Verifying '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem' against '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/privkey.pem'
Certificate '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem' and private key '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/privkey.pem'
** Verifying '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem' against '/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/zimbra_chain.pem'
Valid certificate chain: /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem: OK
root@webmail:/opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem: OK
```

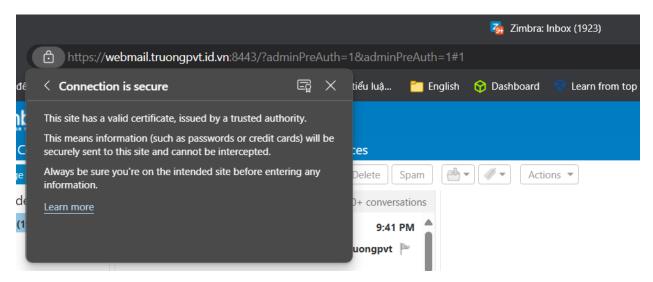
Tiếp đến là copy private key sang nơi chứa đường dẫn Zimbra SSL và set owner user zimbra cho file đó. Cuối cùng thì deploy SSL certificate.

```
sudo cp /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/privkey.pem /opt/zimbra/ssl/zimbra/commercial/commercial.key
```

sudo chown zimbra:zimbra/opt/zimbra/ssl/zimbra/commercial/commercial.key

sudo su - zimbra -c '/opt/zimbra/bin/zmcertmgr deployert comm /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/cert.pem /opt/zimbra/ssl/letsencrypt/zimbra\_chain.pem'

Xong quay lại kiểm tra webmail.truongpyt.id.vn để kiểm tra certificate đã được deploy được chưa.



Quay lại thử form cũ notify về zimbra, gửi đến gmail



